

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "NGHỀ NGHIỆP NGÀY 22/12"
LỚP MẪU GIÁO GHEP 3 , 4 , 5 TUỔI
 Thời gian thực hiện: Từ ngày 1/12 đến 26/12/2025

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG

ST T	MT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
				Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
a) Phát triển vận động							
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	` * 3,4,5T: Hô hấp: Hít vào, thở ra. * 3,4 T: - Co và duỗi tay.	- Bắt chéo 2 tay trước ngực	Hoạt động học; - Thể dục sáng - Hô hấp: gà gáy	
2	2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Cúi về phía trước. - Quay sang trái, sang phải - Nghiêng người sang trái, sang phải.	- Ngửa người ra sau. - Nhún chân	Tay:Bắt chéo 2 tay trước ngực,co và duỗi từng tay, kết hợp kiếng chân - Lưng, bụng:	
3	3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ	- Co và duỗi từng tay, kết hợp kiếng chân. - Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau	Cúi về phía trước, Ngửa người ra sau. - Chân: Nhún chân, Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
4	7	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh.	* 3,4,5 T: ` Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh.		- Hoạt động học: + Bật xa 20-25 cm .(3t) +Bật xa 35-40 cm.(4t) + Bật xa 45-50 cm (5t)	

5	8	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.			+ Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh.(3-4- 5t) + Bước lên xuống bậc cao 30cm.(3t) + Trèo lên xuống 5 gióng thang (4t)	
6	9	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh..				
7	10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay	* 3,4,5 T: ` Ném xa bằng 1 tay		+Trèo lên xuống 7gióng thang (5t) + Ném xa bằng 1 tay(3 t)	
8	11	4	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay		- Ném xa bằng 2 tay Trèo lên, xuống 5 gióng thang.	+ Ném xa bằng 2 tay(4-5t) - HĐ chơi:	
9	12	5	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay		` Bật xa 35-40 cm. +Trèo lên xuống 7 gióng thang. +Bật xa 40 - 50cm.	+ Chuyển bóng + Thi đi nhanh + Kéo co + Lộn cầu vòng	
10	19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.	* 3T: - Xếp chồng các hình khối khác nhau - Vẽ bút * 4T: - Lắp ghép hình. - Xé, cắt đường thẳng. - Tô,vẽ hình. - Cài, cởi cúc khâu, buộc dây		- HDC: + Góc xây dựng: Lắp ráp. Xếp chồng các khối gỗ. -Hoạt động học; + Thiết kế thiệp tặng chú bộ đội (EDP) -Hoạt động chơi; + Góc học tập: Hoàn	
11	20	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp		* 5T: - Lắp ráp.		

			tay - mắt trong một số			thành vở tập tô. Vở toán	
			hoạt động: - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. + Vẽ hình người, nhà, cây.	- Xé, cắt đường vòng cung - Tô, đồ theo nét. - Cài cời, kéo khoá (phéc mơ tuya), xâu, luồn, buộc dây.		+ Góc nghệ thuật: Cắt dán, tô màu các loại bánh, quả, làm sách về các nghề Hoạt động học: + Tập tô chữ cái u, ư + Tô các chữ cái in rỗng theo khả năng	
12	21	5	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.				

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	37	3	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi...	*: 3,4,5T: Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe		- HD ăn, ngủ, vệ sinh + Trò chuyện về một số món ăn thông thường và cách chế biến. + Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc ăn chín uống sôi + Sau khi ăn: Xúc miệng bằng nước muối	
14	38	4	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Không uống nước lã.				
15	39	5	. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn				

			uống: + Ăn nhiều				
			loại thức ăn khác nhau. + Không uống nước lã, ăn quà vặt ...				
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức							
a) Khám phá khoa học							
16	67	3	- Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng dụng cụ, sản phẩm của các nghề. - Phân loại đồ dùng, sản phẩm theo 2 - 3 dấu hiệu		- Hoạt động học: KPKH: Phân loại đồ dùng , sản phẩm theo nghề - Hoạt động chơi: + Thực hành phân loại dụng cụ, sản phẩm các nghề.	
17	68	4	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.				
18	69	5	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.				
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán							
19	82	3	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3.	* 3T: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng. - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong PV3. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong PV3. 4T: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi		Hoạt động học - Nhận biết số lượng trong phạm vi 3 (3t) - Nhận biết số lượng trong phạm vi 7. nhận biết chữ số 3 (4t) - Củng cố số lượng trong PV7. Nhận biết chữ số 7 (5t)	
20	83		- Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.				
21	85		4				

22	86		- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	7 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3. - Gộp/tách các nhóm 3 đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm và đếm.		Hoạt động học	
23	87		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.	5T - Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.		- Tách gộp trong phạm vi 3 (3t) - Tách gộp trong phạm vi 3 (4t) - Tách gộp trong phạm vi 7 (5t	
24	89		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.				
25	90	5	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong PV 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.				
26	91		Trẻ nhận biết các số từ 5 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.				
27	92	3	- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng	- Gộp/tách các nhóm đối tượng có 7 đối tượng bằng các cách			

			loại có tổng trong PV 3				
28	93		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.				
29	94	4	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong PV 3, đếm và nói kết quả.				
30	95		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.				
31	96	5	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong PV 7, đếm và nói kết quả.				
32	97		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.				
33	106	3	- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- 3T : Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế + Sử dụng các hình để ghép - 4T : So sánh sự khác nhau		•Hoạt động học - Nhận biết gọi tên các hình: Hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế (3t)	
34	107	4	- Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...				

			- Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	và giống nhau của các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. - 5T: Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật và nhận dạng các khối đó trong thực tế..		- So sánh sự giống và	
						khác nhau của các hình: Hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật (4t)	
35	108	5	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- 4,5T: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - 5T: Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau - Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để chắp ghép		- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các hình đó trong thực tế (5t) - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu....	
c. Khám phá xã hội							
36	130	3	- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông,	3,4,5T: Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến. 4,5 T:		Hoạt động học: -KPxH: + Khám phá về nghề nông	

			nghề xây dựng... khi				
			được hỏi, xem tranh.	- Công cụ, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.		Hoạt động chơi + Trò chơi: Thi xem ai nhanh Trò chuyện ngày 22/12	
37	131	4	-Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.				
38	132	5	- Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ..				
39	133	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày 22/12 ngày quân đội nhân dân	3-4T: Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày 22/12 ngày quân đội nhân dân			
40	135	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày :Ngày 22/12 ngày quân đội nhân dân	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày :Ngày 22/12 ngày quân đội nhân dân			
41	137	5	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội:Ngày 22/12 ngày	5T: Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội:Ngày 22/12 ngày			

			quân đội nhân dân	quân đội nhân dân			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ							
42	139	3	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ”.	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản: Cháu hãy lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ Cháu hãy lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ, dụng cụ nghề nông để vào rổ màu xanh		Hoạt động học + Văn học: Biển và muối, hạt gạo làng ta, chú bộ đội hành quân trong mưa + Chuyện thần sắt	
43	140	4	- Trẻ Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ, dụng cụ nghề nông để vào rổ màu xanh”.	5T: Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp. Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T lấy dụng cụ nghề nông để vào rổ màu xanh, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ			
44	141	5	-Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T lấy dụng cụ nghề nông để vào rổ màu xanh, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H lấy dụng cụ nghề xây dựng bỏ vào rổ đỏ”.				
45	142	3	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi:	- Hiểu các từ khái quát như: nghề nông, nghề		- Hoạt động học: KPXH: Khám phá về nghề nông.	

			nghề nông, nghề giáo viên, nghề bộ	giáo viên, nghề bộ đội		KPKH Phân loại đồ dùng, sản phẩm theo nghề	
			đội, nghề bác sỹ,...	nghề bác sỹ,...		- Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Cô giáo, bán hàng, bác sỹ: <i>Ông nghe, kim tiêm, gạch, dao xây, bay xây...</i>	
46	143	4	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, nghề nông, nghề giáo viên, nghề bộ đội, nghề bác sỹ,...				
47	144	5	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát nghề nông, nghề giáo viên, nghề bộ đội, nghề bác sỹ,...				
48	145	3	- Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện thần sắc, đọc phù hợp với lứa tuổi.		- Hoạt động học: + Truyện: thần sắc. + Nghe đọc thơ: <i>Biển và muối Trắng tinh, xanh biếc,ngan trắng từ trong</i>	
49	146	4	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe các bài hát cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân ,ca dao đồng dao, Dềnh dềnh giàng giàng. tục ngữ, câu đố.		+ Hạt gạo làng ta. Vị phù sa, hương sen, ngọt bùi + Chú bộ đội hành quân trong mưa: Dồn dập, long lanh, lộp bộp. + Đồng dao: Dềnh dềnh giàng giàng.	
50	147	5	- Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.				
51	148	3	- Trẻ có thể nói rõ các tiếng.				
52	149	4	- Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng về các nghề.			
53	150	5	- Trẻ có thể kể rõ ràng, có	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ			

			trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người	âm cuối gần giống nhau và các thanh		- Hoạt động chơi:	
			nghe có thể hiểu được.	điều về các ngành nghề và dụng cụ, sản phẩm của các nghề.		+ Thực hành: Kể tên các nghề có trong xã hội, nghề nghiệp của bố mẹ. + Dân gian: Dệt vải - Hoạt động chơi: + Thực hành: Kể tên các nghề trong xã hội + Thực hành gọi tên dụng cụ, sản phẩm của các nghề: Đồ dùng nghề nông, đồ dùng nghề xây dựng, dụng cụ nghề y.	
54	151	3	- Trẻ có thể sử dụng được từ đồ dùng, sản phẩm của các nghề	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh		+ Trò chơi HT: Người chăn nuôi giỏi. - Hoạt động học:	
55	153	4	- Trẻ có thể sử dụng được các từ từ đồ dùng, sản phẩm của các nghề	giao tiếp khi đi mua hàng, khi đi khám bệnh,...		+ Xem video về hoạt động của các nghề. + Trò chuyện nghề truyền thống ở địa phương.	
56	155	5	- Trẻ sử dụng các từ chỉ từ đồ dùng, sản phẩm của các nghề phù hợp với ngữ cảnh.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ		- Hoạt động chơi: + T/C : người chăn nuôi giỏi.	

57	157	3	- Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép về các ngành nghề.	hiểu bằng các câu đơn, câu ghép câu khẳng định, phủ định về		Truyền tin, dệt vải, thi xem ai chọn đúng Hoạt động học:	
58	158	4	- Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định. về các ngành nghề.	các nghề, sản phẩm, đồ dùng các nghề		+ Nghe kể lại truyện Thần sắt. + Thực hành đóng vai các nhân vật trong truyện - Hoạt động học:	
59	159	5	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về các ngành nghề.			+ <i>Truyện: Thần sắt</i> - Hoạt động học: + Đọc ca dao: Cày đồng đang buổi ban trưa.	
60	163	3	- Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại truyện Thần sắt đã được nghe theo trình tự.		+ Đọc đồng dao: dềnh dềnh giàng giàng + Đóng kịch Truyện: Thần sắt	
61	164	4	-Trẻ kể chuyện Thần sắt có mở đầu, kết thúc.	- Kể chuyện theo tranh truyện Thần sắt		- Hoạt động chơi: + Góc sách truyện: Xem truyện tranh, thơ minh họa: + Truyện: Thần sắt. + Đọc thơ: Hạt gạo làng ta, biển và muối, chú bộ đội hành	
62	165	5	- Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. Thần sắt				

						quân trong mưa. + Nghe kể chuyện sáng tạo: Ba anh em	
63	169	3	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Độc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè.		Hoạt động học: + Làm quen chữ cái u, ư	
64	170	4	- Trẻ có thể đọc thuộc bài	về các nghề trong xã hội		- Hoạt động chơi:	
			thơ, ca dao, đồng dao...			+ TC Tìm chữ cái u, ư theo hiệu lệnh.	
65	171	5	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...			- Hoạt động học: + Tập tô chữ cái u ư	
66	172	3	- Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Trẻ đóng kịch.		+ Góc HT: Tô, viết các từ còn thiếu,...	
67	173	4	- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.			Hoạt động học	
68	174	5	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.			- Trò chuyện với trẻ về các kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,.	
69	183	3	- Trẻ thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc.		- Tiếp xúc với chữ sách, truyện	- Hoạt động chơi:	
70	184	4	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,.	4T: Nhận dạng các chữ cái + Tập tô đồ các nét chữ cái u, ư sao chép 1 số ký hiệu, chữ cái tên của mình		+ Góc học tập: Nhận biết, phân biệt các lô tô dụng cụ, sản phẩm các nghề.	
71	185	5	- Trẻ biết nhận dạng các chữ u, ư trong bảng			Tìm chữ cái u, ư, đã học	

			chữ cái tiếng Việt.	- 5T: Sao chép một số kí hiệu, chữ cái		xung quanh lớp.	
72	186		- Trẻ thích tô, đồ các nét chữ u,ư sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.			+ Góc sách truyện: Xem sách, truyện, hoàn thành vở tập tô. Vở toán	
73	187	4	- Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..	4,5T: - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)			
74	188	5	- Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...				

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

75	198	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- 3,4,T: Hoàn thành công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).		Hoạt động chơi-	
76	199		- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	- 5T: Thực hiện công việc được giao(trực nhật, xếp dọn đồ chơi		+Chơi ngoài trời: QSCMD các loại cây, hoa... + Dạo quanh sân trường + Trò chơi thí nghiệm + Góc phân vai... - Hoạt động chơi	
77	200	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích			+ Góc phân vai, xây dựng...	

78	201		- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).-			- Hoạt động lao động; + Kê bàn ghế, trải chiếu, xếp gối... - Bỏ rác đúng nơi quy định - Đi vệ sinh biết dội nước sạch sẽ	
79	202	5	- Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).				
80	203		- Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.				

5. Lĩnh vực Phát triển thẩm mỹ

81	244	3	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- 3,4 T: Bộc lộ cảm xúc, 5T: thể hiện thái độ tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật		- Hoạt động học: + Lớn lên cháu lái máy cày + Cháu yêu cô thợ dệt + Cháu yêu cô chú công nhân + Cháu thương chú bộ đội Nghe các bài hát; + Hạt gạo làng ta + Ngày mùa vui + Em đi giữa biển vàng + Màu áo chú bộ đội - Hoạt động chơi	
82	245		- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và				

			kể câu chuyện			+ Góc nghệ thuật: Biểu diễn hát múa các bài hát trong chủ đề	
83	246		- Trẻ thấy vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ			- Hoạt động lao động + Cùng cô chuẩn bị sân khấu biểu diễn các bài hát trong chủ đề	
			đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình			- Hoạt động học + Đọc đồng dao Bắc kim thang + Kể chuyện: Thần sắt	
84	247		- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.			- Hoạt động chơi + Chơi các trò chơi dân gian: Nu na nu nống...	
85	248	4	- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện			- Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhôm tặng chú bộ đội (EDP)	
86	249		- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói			- Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... - Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhôm tặng chú bộ đội (EDP)	

			lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			- Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản phẩm nghề nông	
87	250	5	- Tán thưởng, tự khám phá,				
			bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng				
88	251		- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện				
89	252		- Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng. các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình				

			(về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình				
90	253	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3,4,5T - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). Cháu yêu cô thợ dệt - 4,5T: Nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). Cháu yêu cô thợ dệt		Hoạt động học - Xem vi deo về các bài hát trong chủ đề - Biểu diễn các bài hát -Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: hát múa các bài hát + Góc tạo hình: tạo ra các tác phẩm vẽ xé dán, nặn, gấp giấy...	
91	254	4	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	-3,4,5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. Cháu yêu cô thợ dệt - 4,5T: Thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). Cháu yêu cô thợ dệt			
92	255	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- 3T: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Lớn lên cháu lái máy cày Cháu thương chú bộ đội			
93	256	3	- Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động				

			minh hoạ).: Lớn lên cháu lái máy cày Cháu thương chú bộ đội	- 4,5T: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Lớn lên cháu lái máy cày			
94	257	4	- Trẻ biết vận động	Lớn lên cháu lái máy cày			
			nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa): Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu thương chú bộ đội	Cháu thương chú bộ đội			
95	258	5	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).: Lớn lên cháu lái máy cày Cháu thương chú bộ đội				
96	259	3	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý+ Dự án	3T: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm Dự án làm ống nhôm tặng chú bộ đội (EDP)			

			làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP) + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn cácloại quả... sản phẩm nghề nông	+ Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn cácloại quả... sản phẩm nghề nông			
97	260	4	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.+ Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP) + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn cácloại quả... sản phẩm nghề nông	- 4T: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. + Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP)+ Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn cácloại quả... sản phẩm nghề nông		- Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP) - Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn cácloại quả... sản	
98	261	5	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm + Dự án làm ống nhòm	- 5T: - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm + Dự án làm ống nhòm			

			tặng chú bộ đội (EDP) + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản phẩm nghề nông	tặng chú bộ đội (EDP) + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản phẩm nghề nông			
99	262	3	- Trẻ vẽ được các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP)	- 3,4T: Sử dụng(5T: phối hợp) một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm(3T đơn giản; 4,5T: có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét; 5T: bố cục)			
100	266		- Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình - Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP) - Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản +	- 3,4,5T: Nhận xét sản phẩm tạo hình (4,5T: Về màu, hình dáng/đường nét, 5T: Bố cục)			

			Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản phẩm nghề nông				
101	267	4	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. + Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhòm tặng chú bộ đội (EDP) - Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản + Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghề + Nặn các loại quả... sản				
			phẩm nghề nông			- Hoạt động học: Tạo hình + Dự án làm ống nhòm	
102	271		- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo				

			hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.			tặng chú bộ đội (EDP) + - Hoạt động chơi góc nghệ thuật.... Nặn, vẽ, xé dán tranh dụng cụ các nghệ + Nặn các loại quả... sản phẩm nghệ nông	
103	272		Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối				
104	276	5	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.				
105	277	3	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.				
106	278	4	- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.				
107	279		- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.				
108	280	5	- Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản				
			nhạc, bài hát yêu thích.				
109	281		- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo				

			tiết tấu tự chọn				
110	282	3	- Trẻ có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- 3T: Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích - 4T: Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - 5T: Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích			
111	283	4	- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích				
		5					
113	284	3	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.				
		4					
		5					

BAN GIÁM HIỆU

(Duyệt)

Phạm Thị Duyên